

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2020/HS-ST

Ngày: 23/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông Lò Trung Thành; Ông Dương Đình Nghị.

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kim- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2020/QĐXXST- HS ngày 10/7/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn H, tên gọi khác: không, giới tính: Nam, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2000, tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La

Nơi cư trú: Bản N, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Thái; con ông: Lò Văn B; con bà: Lò Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 04/3/2013 bị UBND huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La ra Quyết định số 222/QĐ-UBND áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng bắt buộc thời gian 24 tháng; bị tạm giam từ ngày 21/4/2020 cho đến nay; có mặt.

Người bị hại:

Vì Văn H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1983, trú tại bản N, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Lường Minh C, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1995, nơi cư trú: Bản N, xã S, huyện C, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/4/2020 Vì Văn H, sinh năm 1983 cư trú tại bản N, xã S, huyện C cùng một số anh em hàng xóm uống rượu tại nhà chị Lò Thị D, sinh năm 1971 cư trú tại bản N xã S, huyện C. Sau khi uống rượu Vì Văn H ra lán nướng ngồi uống nước, chị D tìm chiếc sạc điện thoại không

thấy, có nghi cho Vì Văn H lấy cất ở cốp xe máy của H, để cách nhà khoảng 50m, H khẳng định không lấy nên đã đưa chìa khóa chiếc xe máy của H cho Lò Văn H, sinh năm 2000 là con của Lò Thị D. Sau khi mở cốp xe H đã thông báo cho H và D là không có dây sạc điện thoại trong cốp xe. Sẵn có chìa khóa xe của H trong tay, thấy mọi người không để ý H đã nảy ý định trộm cắp chiếc xe máy của H. H đã lén lút điều khiển chiếc xe máy của H đến quán cầm đồ của Lương Minh C, sinh năm 1995 trú tại bản Sốp Nặm, xã Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp cầm cố chiếc xe cùng giấy đăng ký xe để trong cốp xe được 5.000.000 đồng. Sau đó H đi làm thuê ở xã Dồm Cang, huyện Sốp Cộp, và chi tiêu hết số tiền trên.

Vì Văn H sau khi mất xe đã đi tìm và có nghi cho Lò Văn H lấy nên đã gọi điện thoại cho H nhưng không được.

Vì Văn H đi tìm và gặp H tại xã Dồm Cang, H nói đã bán chiếc xe cho Lương Minh C với số tiền 5.000.000 đồng, H yêu cầu H chuộc lại xe nhưng H không chuộc. Ngày 21/4/2020 Vì Văn H đã có đơn đến cơ quan có thẩm quyền đề nghị giải quyết sự việc trên.

Cùng ngày 21/4/2020 Cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã ra lệnh tạm giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lò Văn H, tại cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp H đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm nêu trên.

Các vật chứng đã thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại xe RSX, biển kiểm soát 26F1-035.27, màu sơn đen - đỏ, cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô do anh Lương Minh C, chủ cửa hàng cầm đồ giao nộp.

Ngày 22/4/2020 cơ quan điều tra Công an huyện đã ra Quyết định yêu cầu định giá đối với chiếc xe Honda nhãn hiệu RSX, màu đỏ, đen nói trên.

Kết luận số 07/KL- HĐĐG ngày 27/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự của UBND huyện Sốp Cộp, kết luận; tài sản được mô tả theo yêu cầu định giá số 390 ngày 22/4/2020 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp là: 12.200.000 đồng (Mười hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Bản cáo trạng số: 45/CT- VKSSC, ngày 28 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, sau khi đọc lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù,

Áp dụng khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Lương Minh C số tiền 5.000.000 đồng.

Về vật chứng: Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã trả vật chứng cho ông Vì Văn H 01 chiếc xe máy và 01 giấy đăng ký xe máy. Tại hồ sơ thể hiện người bị hại đã nhận đủ tài sản bị mất, nên không yêu cầu bị cáo bồi thường khác.

Tại phiên tòa bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định tội danh: Hồi 22 giờ ngày 07/4/2020 Lò Văn H đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda RSX biển kiểm soát 26F1-035.27 trị giá 12.200.000 đồng; mang bán cho Lường Minh C lấy số tiền 5.000.000 đồng; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với đơn trình báo đề ngày 21/4/2020, Biên bản tiếp nhận về nguồn tin tội phạm, đơn đề nghị và lời khai của người bị hại, bản Kết luận định giá tài sản số : 07/KL- HĐĐG ngày 27/4/2020; lời khai và yêu cầu bồi thường của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Như vậy, hành vi của bị cáo Lò Văn H có đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo là táo bạo, coi thường pháp luật, gây mất trật tự an ninh trong khu vực, là vi phạm pháp luật; cần phải xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và đề phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là : Lường Minh C đã cho bị cáo H cầm cố chiếc xe máy với số tiền 5.000.000 đồng, khi cầm cố không biết là tài sản do Trộm cắp mà có, nên không xử lý là đúng với quy định của pháp luật.

[6] Về phần bồi thường dân sự:

Người bị hại đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp trả lại đúng và đủ tài sản, nên không có yêu cầu bồi thường khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Là Lương Minh C đã cầm cố chiếc xe máy và giao cho H 5.000.000 đồng, sau khi vụ án bị phát hiện đã tự nguyện giao nộp tài sản cho cơ quan điều tra công an huyện Sốp Cộp, nhưng chưa được bị cáo H trả lại số tiền, nên bị cáo H phải bồi thường cho Lương Minh C số tiền 5.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Lò Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lò Văn H 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 21/4/2020.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về phần bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015; Buộc bị cáo Lò Văn Hưng phải bồi thường cho Lương Minh C, số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1, 3 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lò Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm; 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Tổng cộng là 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*).

Khoản tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) bị cáo H phải trả kể từ ngày anh Công có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, bị cáo, người liên quan kể từ ngày tuyên án (23/7/2020), Người bị hại kể từ ngày được giao nhận bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKS huyện Sốp Cộp;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn la;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có Q LNV liên quan.
- THAHS;
- THADS huyện sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam